

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUE

Viện dân-biểu Trung-kỳ

Viện dân-biểu Trung-kỳ, buổi mai 15 Septembre này thì khai hội. Nghị-viên sẽ bàn xét các vấn đề sau đây:

Ngân sách năm 1931
Thuế đinh và thuế điền
Thế-lệ kiểm-lâm
Ngân-quĩ cứu-lệ trong khi có tai biến.

Chiều thứ ba 23 Septembre thì bế hội.

Buổi khai hội

Sớm mai 15 Septembre các hội viên đã nhóm tại nhà Di-tuân trong thành. Có quan Khâm-sứ, các quan Co-mitê và các quan Tây Nam đến dự hội. Người đi dự-thính cũng có được 15 người Tây và vài mươi người Nam.

Đúng chín giờ quan Khâm-sứ đến. Ngài lên diễn đàn đọc bài diễn văn Khai-hội. Bài diễn văn khá dài, có nói về phong trào Cộng-Sản ở các tỉnh miền Bắc, về cách dân áp, về việc vua Bảo-đại tại năm rưỡi nữa sẽ về, về cái quyền hạn của nhà vua không phải nhỏ hẹp như nhiều người nghĩ lầm. . . . Viên phán-sự Ng. v. Bình đọc tờ dịch quốc-văn. Đoạn ông nghị nhiều tuổi hơn trong viện là ông Ng. từ Kiểm đứng ra thay mặt cho viện mà nói câu cảm tạ.

Kể đó ông Nguyễn Đức Lý và ông Lê trung Khoan đến trước quan Khâm đưa tờ yêu cầu xin chính phủ giảm cách dân áp quá nghiêm khắc như dùng đầu bay thả trái phá và bắn súng cối xay vào những đám biểu tình ở Nghệ, Tĩnh.

Quan Khâm-sứ trả lời rằng cách dân áp nghiêm khắc ấy là cốt để bảo hộ cho lương dân. . . . Ngài lại nói nếu trong viện có ông nào có thể không đồng ý với lực dẹp yên được các cuộc rối ở Nghệ-Tĩnh, thì chính phủ Bảo-hộ, và cả Nam-triều nữa sẽ bằng lòng để cho đi ra thì thổ phương sách. Quan Khâm

lại tiếp: rồi đây sau này tôi cũng sẽ tiếp chuyện các ông về việc này lâu dài hơn.

Đến 10 giờ các quan ra về; chỉ còn lại mấy ông nghị viên và hai quan đại diện. Các ông nghị viên bầu ban hội đồng trị sự, và nghị trưởng. Ông Nguyễn-Trác được ban trị sự bầu làm nghị trưởng.

Phóng-Sur

QUẢNG BÌNH

Muốn mở một vớ-làng xóm ở làng Võ-xa (phủ Quảng-ninh) có ông Hội-đình muốn mua cho con ông là Lê-Suyền một chút chức tước cho được mở một cửa hàng xóm, nghĩ vì không có gì nếu nay nhân dịp nhà nước có thưởng cho mấy nhà cự phú có trợ cấp cho dân lúc mất mùa đói khát, nên mang bạc đi lo lót cho chánh phủ đồng cùng các hương lý trong tổng xin một bản giấy nhận thực rằng Lê-Suyền có trợ cấp cho dân trong tổng.

Lê-Suyền bấy giờ còn nhỏ tuổi, biết gì đến trợ cấp mà chánh phủ đồng và hương lý mưu mẹo dân chúng tới mà ăn nư thế?

Tiền trợ cấp thì không có mà tiền mua danh tước thì không tiếc, lại mượn cái danh nghĩa trợ cấp dân đói mới là lộ chớ!

Một người dân làng lại cáo

QUẢNG-NAM

Tịch biến

Tòa Kiểm duyệt bỏ

BẮC-KỲ

Quanh vụ bắt người ở phố

Hậu giám

Vụ này kỳ báo trước đã đăng bản thông tin của phủ T. đ. đ. s. s. u. y. lại được tin rằng: Trong số nhân người bị bắt hôm thứ bảy 8 Septembre, một người dân bà tên là Tô thì Tám đêm hôm thứ bảy rạng ngày chủ nhật đã tự tử rồi.

Thị-Tám đã sẽ quần áo chườm thất cổ tự vẫn, nhưng có một viên Thanh tra Mật-thăm nom thấy nên ngăn cản lại được. Đến 9 giờ 40 phút tối hôm ấy thì Tám đã vào chiếc yếm nhét chặt vào mồm để giữ lấy đường thở, lại lấy một sợi giây gai lớn để thắt vào mình

qua vào cổ, hai tay vo chặt sợi giây, rồi lấy hai đầu tay mà gõ cho đến khi đứt tay. Trước khi đứt tay có tiếng động la tiếng gõ giây nhưng ở ngoài không ai ngờ mà xem xét.

Còn một người dân ông nữa bị thương cũng đã tự tử theo chiều hôm thứ bảy. Thế là bắt được năm người mà ba người đã chết.

Một cái quái thai

Bốn chân, bốn tay, một đầu, hai bụng. Hôm 4 Septembre vừa rồi Lưu-thi-Gop, vợ một người tên là Bà ở làng Gang, huyện Từ kỳ thuộc tỉnh Hải dương, trong khi đang cấy ở một cánh đồng gần phố Phố-lại, bỗng nghe quần áo đau bụng, vội chạy tới một quảng vườn hoang thì đẻ ra một cái thai rất kỳ quái.

Nom kỳ, rồi là hai thai chấp một: 4 chân, 4 tay, hai bụng nối liền với nhau mà chỉ có một cái đầu lại nổi to lên như hình 2 cái đầu nữa ép hai bên.

Cái thai này khi lọt lòng mẹ chỉ to được có 15 phân đồng hồ rồi tắt nghít.

Thị Gop sau khi sinh nở thì yếu đuối lắm, có lẽ vì khó đẻ thì ít mà kinh hoàng thì nhiều.

(Theo N. B.)

NAM-KỲ

Toan đình công

(Tiq Aríp ngày 10 Septembre 1930)
Vi có truyền đơn rất rất nhiều, mấy trăm cu-ly đồn điền Lacaze ở Trang-Bang (Tây-Ninh) toan đình công, làm biểu tình. Được tin cho hay trước, quan chủ tỉnh Tây-Ninh liền cùng viên chức làng Trang-Bang thân hành đến đồn điền ấy. Nhờ thái độ cương quyết của các nhà chức trách mà khỏi có lộn xộn gì.

Ở Gia-dinh, lính cảnh sát vừa canh phòng ng iếm nhét luôn, có bắt được hai người quan trọng.

AI-LAO

VIENTIENE

Bắt người xét nhà

Hôm 26 aout, đi 5 giờ chiều ông c. u. s. Mật thám đi với một tên lính bu-lit đến bắt ông Phạm làm dessinateur T. P. trợ ở

Nền học - thuật bình-dân

(Tiếp 'hao)

Nền học thuật có chân chính mới gọi là bình dân. Vấn đề học thuật chân chính lớn rộng lắm, đây chỉ bàn qua nội dung, chứ không đủ tài liệu mà phổ bày cho cháu dáo.

Ta đã nói: học thuật chân chính phải lấy chân lý làm cơ sở. Nhưng, thế nào gọi là chân lý? Ông Pascal nói đến chân lý có câu: . . . Ở bên này dãy Pyrénées (thà Pháp) thì cho là chân lý, mà qua bên kia núi (bên Tây-ban-Nha) thì người ta đã không nhận là chân lý nữa; ý ông nói ở trên và đối trụ này cái gì cũng chỉ là đối địch mà thôi, vì như những phong tục giống hệt với nhau mà ở xứ này cho là thuần chính, còn ở xứ khác lại cho là hủ bại; chân lý cũng vậy, theo không gian và thời gian mà thay đổi. Kể chủ tri cái thuyết « chân lý đối địch » ấy có phải chỉ một mình Pascal đâu, có không biết bao nhiêu học phái khác phụ họa — Thật ra mấy chữ chân lý đối địch, ý nghĩa bóng bẩy bao quát lắm, mà đại p. am ban đến một sự vật gì trước cần phải định nghĩa để rồi sau luận điệu mới có thể chính đáng. Trong chủ tri của ông Pascal, ông gồm cả những cái quan niệm về pháp luật đạo đức ở một thời một xứ, và cái chân lý thực tại (vérité objective). Quan niệm pháp luật và đạo đức thì bao giờ cũng đối địch, nhưng đó không phải là chân lý thật, đó chỉ là những điều mà một hạng người trong xã hội cho là chân lý mà thôi. Chuyện gần, như ở nước ta, cách đây chừng nửa thế kỷ, nhiều người tin rằng: vua là con trời, cái quyền ông vua không bao giờ phá bỏ được, vì trong xã hội thế nào cũng phải có tôn ty thượng hạ v. v. . . . Bấy giờ phải thống trị muốn tin như vậy và muốn làm cho người ta tin như vậy; cái thuyết thần quyền (droit divin) chỉ là cái chân lý của một hạng người chứ có phải là chân lý thật đâu. — Ngoài những tư tưởng như thế này ra, lại có một chân lý thực tại. Xã hội loài người thay đổi mãi; chân lý thực tại cũng theo đó mà thay đổi, nhưng bao giờ cũng căn cứ vào tình thế thực tại, vì như dòng nước một con sông không khi nào dừng chảy, trong giây lát đã thấy có biến cách, tuy vậy mà khi nào cũng có thể chảy rõ ràng, cứ nhìn ngay vào mà quan sát, miễn là đừng dùng kính độ kính vàng cho khỏi cái biểu sự thực đi là được. Nói khác ra, cái

nhà ông Vy cũng làm dessinateur 1. P., đem vẽ gam lại bởi một đêm. Sáng hôm sau cả sở mật thám và sở sơn dăm đến xét nhà ông Phạm tức là nhà ông Vy), không bắt được gì quan hệ cả. Hiện ông Phạm bị giam ở khám không biết vì chuyện gì.

Lai cáo

chân lý thật không phải là bất di bất dịch; nhưng muốn biết nó thì bao giờ cũng dùng những phép tắc quan sát nhất định (những phép tắc ấy là một vấn đề khác). Cái chân lý ấy chính là làm cơ sở vững bền cho nền học thuật bình dân.

Ngày nào chân lý thực tại đã làm trung tâm điểm cho học thuật, thì ngày ấy, con người ta mới có thể gọi là « con người », là có cuộc sinh hoạt xứng đáng với phẩm giá con người được. Sinh hoạt không phải là chỉ lo ăn, lo mặc, lo ở là đủ, mà cũng không phải chỉ lo lao động mà thôi. Đêm nằm gác tay lên trán, ta (Xem tiếp trang ba có nhót)

CHÍNH-TRỊ NƯỚC PHÁP

(của Vê Thạc biên tập)

là quyển sách của Quan Hải Tổng Thư

mới xuất bản, nội dung gồm 8 chương: 1) Tư luận hiến pháp — 2) Hiến pháp nước Pháp — 3) Phân lập công quyền — 4) Quyền lập pháp — 5) Quyền hành pháp (Chánh phủ, Hành chính, Tư pháp) — 6) Chính đảng — 7) Các đoàn thể chính trị — 8) Các đoàn thể chính trị kinh tế — 9) Kết luận.

Hiện tình chính trị ở nước và chính trị vận động nước Pháp, tư thuật không ai dễ bắt, thực là một quyển sách chính trị nghiên cứu gọn gò đầy đủ. Sách cũng lại có một mục Tư khảo giải thích những danh từ chính trị hàn-văn ra quốc văn và pháp văn.

Xin giới thiệu công độc giả.

Bản tại Quan-Hải — Huế, và hàng sách các tỉnh. Giá 0\$45.

MỘT TIN MỪNG...

ràng hiệu thuốc Tham-thiên-Đương có thuốc Bồ-huyệt khu-phong chuyên trị chứng phong-thấp tê-liệt của các ông già bà lão.

Mỗi chai giá 1\$80

Hiệu nân dấu, chế nước-hoa, dẫu-thơm VIÊN-ĐỆ ĐỒNG-HỚI

Đã phát-hành:

là thứ dẫu bấy lâu đã nổi tiếng là rất hay. — Bán khắp các nơi 4 hạng chai: A, B, C, D; còn hạng chai 11 và thùng 18 lít, chỉ bán cho các hiệu Bảo-Chế và các nhà xuất-cảng đã có thương lượng trước.

Sông-Hương = Nước-hoa nước;
Trâm-Huê = Nước-hoa khô;
Ba - Cỏ = Dẫu-thơm xức tóc;
Hộp Thủy-Mạc (vẽ), Huê-Mộc (trơn), Đồng-Hới (chạm lõng), mỗi thứ hộp đều có đựng 1 Khuy-nh-Điệp, 1 Sông-Hương, 1 Trâm-Huê, 1 Ba-Cỏ.

Sáp phát-hành: MƯỜI-THƯƠNG với THIÊN-MỰ
Còn cần nhiều Đại-lý ở Nam-kỳ, Ai-Lao, Cao-mên.

CHỈ CÂY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XA-HỘI)

TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT

GIANG-HA dịch:

Số 72

Chương thứ ba mươi sáu

(Tiếp theo)

— Vẫn có như vậy, nhưng nếu ngài cứ tưởng theo sự lãnh sự may, mà vất vả sự đời thì không phải là nguy hiểm sao?

— Vì sao mà nguy hiểm?

— Đừng nói gì xa, chỉ phải mỗi công chờ đợi, đó cũng là nguy hiểm rồi. Từ khi ngài được cái tin ở Xa-ra-vô bệnh tình của ngài thay đổi lạ thường, nhưng kỳ hạn vẫn chưa đến mà bác thư trả lời ngài cũng chưa tiếp được. Trong một ngày nhiệt độ của ngài lên xuống bất kỳ, ngài lại thở mạnh, lại tức ngực; một ngày cả động một ít thì hóa đỏ, gấn trắng ngài lại lợt ra.

Vậy nếu cái thư trả lời kia mà không đến, cả đời ngài chờ mãi như thế này thì bệnh tình ngài mới ra sao? Và như thế là những tin tức ngài sẽ được rồi mà trái hẳn với hy vọng ngài, trái với lòng muốn của ngài thì mới sao? Ngài thường quen nói: « Việc này phải thế này, không thể thế khác được; ta muốn thế này v. v. . . Vì cái tình quả quyết ấy mà nếu có một thất vọng thì hại không biết chừng nào! Tôi mà nói đây là vì tôi đã trải qua cái thất vọng ấy, và chính là những chuyện như thế đã xảy đến cho tôi; lúc mà tôi đương tin rằng cha tôi mạnh lại được, thì chính cái lúc ấy cha tôi từ trần. Mẹ tôi và tôi vì thế mà phải như điên như dại; cái tai vạ không ngờ như sét đánh kia, đã làm cho mẹ tôi thọ bệnh mà sâu thành sau cũng theo cha tôi đi xuống suối vàng. Vì tôi nghĩ đến những nóng nảy ấy nên tôi tự rỗi. »

Nói chưa hết lời mà con Bê-rin khóc òa, không sao nói được nữa. Ông Vũ-phần dỗ:

« Tôi nhắc chỉ những chuyện thương tâm, mà mấy đã bị nhiều đau cay đắng, đang vì thế mà tưởng rằng ở trên cô, đời chỉ có sự khổ cực đau; tưởng như vậy là không công bình. »

Con Bê-rin đã biết ý; nó đã dùng hết cách mà không sao đánh đổ cái mối hy vọng và cái lòng muốn của ông Vũ-phần. Thành ra cả tư tưởng không biết đến lúc có thư trả lời của ông chủ ngân hàng bên A-miêng lại, thì có xảy ra điều gì không?

Nhưng ông chủ ngân hàng A-miêng không nghĩ thế qua mà thân hành đi đến Ma-rô-rau.

Một buổi mai ông Ta luôn đương đi lại trên hiên, tay dài vào túi, thì thấy một chiếc xe dừng trước cửa, ông chủ ngân hàng trên xe bước xuống, đi thẳng đến nhà giấy, coi bộ rất nóng nảy. Ông Ta luôn bên nhanh bước xuống thêm chạy lại chào ông chủ ngân hàng; ông thấy nét mặt lại càng ầu ầu, không khác chi bộ đi. Ông hỏi ngay: « Tôi chắc là những tin tức ông

đem về đây là không may mắn.

— Tin xấu lắm. »

Ông Ta luôn muốn hỏi thêm nhưng ông chủ ngân hàng chỉ trả lời một tiếng duy: và xây lại hỏi:

« Ông Vũ-phần có ở trong phòng giấy không? »

— Có.

« Tôi phải đến nói chuyện với ông đây. »

Ông Ta luôn muốn biết trước chuyện mà ông kia không chịu nói, thành ra ông xung mà lại tỏ thái độ kiêu căng, vừa dúi tay trong túi vừa đi vừa nói:

« Ông Vũ-phần ở trong phòng

kia. » Ông chủ ngân hàng trước đã nhiều lần đến Ma-rô-rau của thành không la chỉ cái phòng ông Vũ-phần. Vừa đến cửa, ông còn sửa soạn câu nói chưa dám gọi cửa, thì ông Vũ-phần đã cất tiếng nói: « Ai đó, cứ vào đi. » Ông chủ ngân hàng bước vào chào: « Xin chào ông Vũ-phần.

— Ông chủ ngân hàng đó à! chính ông thân hành đến Ma-rô-rau của à!

Vâng, tôi có việc đi đến Bích qui nhĩ và luôn nhĩ đi đến đây để đem những tin tức Xê ra vô cho ngài. »

Con Bê-rin ngồi trong phòng nghe qua câu chuyện mà biết đến người nào đương nói chuyện với ông Vũ-phần đó. Nó nghe đến tên Xê ra vô mà phải lạnh mình.

Ông Vũ-phần nóng nảy hỏi:

« Vậy tin tức ấy thế nào? »

— Tin ấy không được như lòng ngài hy vọng, và tất cả mọi người mong ước.

— Vậy thì cái người ấy gạc ta mà ăn không nghìn quan tiền của ta chớ gì?

— Thưa, người ấy là một người thiệt thà.

— Nhưng nó không biết gì hết phải không?

— Thưa, những tin nó đem đến toàn là xác thực cả, và đó là thiệt rồi ro.

— Rồi ro à! »

Lần này là lần đầu mà ông Vũ-phần mới có một hoài nghi. Hai người đều làm thỉnh không nói một lời. Nét mặt ông Vũ-phần bỗng nhiên đổi sắc, chỉ xem nét mặt ông mà có thể đoán được cái khổ tâm chàng chưa trong lòng. Một chập lâu ông mới hỏi:

« Vậy thì từ tháng 11 lại đây không được tin tức gì của Ech-mông sao? »

— Thưa không.

— Vậy cái tin sau cùng là thế nào mà ông cho là xác thực?

— Thưa xác thực là vì có giấy chứng chỉ của lãnh sự Pháp ở tại Xê-ra-vô.

— Thế ông cứ nói đi, cái tin ấy cho ta biết những chuyện gì?

— Hồi tháng 11 ông Ech-mông đến Xê-ra-vô để chụp ảnh.

(Còn nữa)

thường nghĩ ngợi đến chuyện này...
chuyện này, từ những vấn đề lớn
trong thế giới cho đến cái hành vi
cử động của cá nhân ta, trong
những lúc ấy, lòng tư tưởng được
phát triển bằng một: chính là cái
cuộc sinh hoạt thật của ta đó. Lòng
tư tưởng có được tự do phát triển
thì cuộc sinh hoạt mới được giải
giải; tự do nghĩa là không bị dằn
trở ngại gì, hoặc những chuyện mưu
danh cầu lợi nhỏ nhen, hoặc những
thành kiến sai lầm che lấp con đường
chân chính. Ngày nay, học thuật
không những không lấy chân lý thực
tại làm cơ sở, mà lại là một cái thuật
cải biến cái chân-tướng của chân-
lý đi. Vì vậy, nhiều người sống ở
trong một cái hoàn cảnh giả-tạo, mà
đã bị cái hoàn cảnh giả-tạo ấy nó
hoặc-ứng thì rồi ra tư-tưởng hành-
động gì cũng đi sai đường lạc lối
cả.

Từ khi hàng binh-dân biết giác-
ngộ địa-vị và quyền-lợi mình, nên
học-thuật binh-dân bắt đầu xuất-
hiện, càng ngày càng giải giao bên
vững thêm, nhưng ảnh-hưởng còn
ít ỏi lắm. Ở xã-hội Tây-phương mà
vào khoảng cuối thế-kỷ 19, có người
binh-phẩm cho là còn bị cái nạn
«mục-nốt ghê-gớm» nó tràn ngập
khắp (redoutable panbécotie); lại có
một nhà triết học họ cho là người
trong xã-hội biết nhiều thấy rộng
mường vẫn còn đã man lăm (bar-
barie savante). Số dĩ có những lời
binh-phẩm nghiêm khắc ấy, là vì
người trong xã-hội chưa đáng gọi là
người, cuộc sinh-hoạt về tư-tưởng
chưa biết lấy chân lý thực tại làm
trung tâm. Thật thế! liếc mắt qua
xã-hội Âu-Mỹ mà ta thường
gọi là văn-minh tuyệt-bắc, thì thấy
phần nhiều đều là những tay chuyên
môn bác-sĩ; chờ những kẻ biết sống
cho ra người, không cầu phúc, cầu
lợi mà chỉ cầu làm nên người hoàn
toàn, thì thật là hiếm có. (Nói thế
không phải cho khoa-học là không
giúp cho cuộc tiến-hóa dân; nhưng
khoa học chỉ là một phần trong
học thuật, chỉ có thể làm cho
một nền học thuật chân chính có
giá trị thêm, mà không thể dựng
lên nền học-thuật ấy được).

Xã hội không tốt mà cứ tin vào
cái tính chất lương-hảo của nó; tư-
tưởng mình bị u-âm mà cứ tin là
được tự-do phát-triển; như thế gọi
là «mục-nốt». Người ta đã là «mục-
nốt» thì làm sao mà sống cho ra
người được? Học-thuật binh-
dân từ cái nạn mục-nốt đi;
nạn mục-nốt đã trừ được, xấu mà
đã biết là xấu, xấu mà đã tự-nhận là
xấu, thì sau tự-nhận này ta chỉ ý
chỉ chữa cái xấu, và phá bỏ cái xấu.
Bởi vậy, học-thuật binh-dân là cái
tiên-triệu của một xã-hội hoàn-toàn
hơn, không có cái xấu cái dở nữa.
Hải-Thanh

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE SUPÉRIEUR

Ecoliers !

Voici le journal que vous attendiez
avec impatience :

“ LE DEPSFI ”

organe de préparation au Diplôme
d'Etudes primaires supérieures franco-
indigènes, fondé par

M. MICHEL

Licencié-ès-sciences,

ayant professé pendant 15 ans, dans
diverses Ecoles publiques de l'Indo-
chine,

avec la collaboration des Professeurs
les plus expérimentés du 2^e degré.

Ce périodique bi-mensuel contiendra
les textes et développements des sujets
d'Orthographe, de Composition fra-
çaise, de Mathématiques, de Physique,
de Chimie et de Langue annamite,
pour la 1^{re}, la 2^e, la 3^e et la 4^e
Années, ainsi que les développements
des sujets proposés aux examens pri-
maires supérieurs en Indochine.

Le premier numéro paraîtra le 5
Septembre 1930.

Abonnement annuel : 6\$

Prière de s'adresser à M. MICHEL

1, Rue Lanzalette

SAIGON

SỰ TÀN-BỘ VÀ TƯƠNG-LAI

CỦA NGHỀ HÀNG-KHÔNG

(Bay qua Đại-lý-Dương và hoàn-
du trên Nguyệt-cầu)

Từ hồi khoa-học phát-minh cái
phép « bay trong không khí »
đến nay chưa đầy một thế kỷ rưỡi
mà kể chuyện tấn bộ thật đã quá
cái ước vọng của người mới phát
kiến ra lần đầu. Ta thử xét từ khi
phát minh cái khinh khí cầu, (năm
1783) dùng hơi nóng, khí nhẹ, mà
chưa thành khối lớn để bay nổi
lên trên không, cho đến cái máy
bay lạng lẹ ngày nay, nghề hàng
không đã trải qua hết bao phen
thay đổi, mà mỗi lần thay đổi là
mỗi lần tiến bộ.

Trước kia số máy bay chưa được
bao lâu chẳng qua để dùng về các
cuộc thí nghiệm nghiên cứu khí
bầu, và cái tiềm lực trên các tầng
không khí đó thôi. Lần lần
máy bay trở nên thông dụng, và
kể vào một thế lực trong sự quân
bị các nước. Đến nay các nước phủ
cường đầu đầu cũng có đội quân
hàng không, bộ hàng không, mà
cái thế lực của nghề hàng không
chiếm một phần rất lớn trong sự
cạnh tranh.

Các phi công lại lần lần ra tay
nỗ lực tranh đua nhau về các thực
bay, như bay cao, bay xa, bay ở
lâu như trên không v. v. , mà cái
sự nghiệp hàng không càng ngày
càng vẻ vang phát đạt.

Trong các cuộc bay làm vẻ vang
cho nghề hàng không có cuộc bay
qua Đại-lý-Dương từ Đông chí Tây
mà trong khoản này các báo chương
dương nhao nhao bàn đến. Vị anh
hùng mạo-hiêm ra đường cùng bay
có một không hai này là Costes và
Bellonte bay vòng rưỡi trong 34 giờ
đồng hồ không nghỉ, từ Paris sang
Nữu Ước.

Như vậy là con đường hàng không
Ba-lê - Nữu-ước ngày nay đã mở
mối, mà cái vấn đề từ lớn bay qua
Đại-lý-Dương từ Đông chí Tây mà
biết bao nhiêu anh hùng đã bỏ
mạng nay mới giải quyết được.

Thế mà một nhà khoa học hiện
thời là ông Esnault Pelletier lại cả
gan tuyên bố rằng : « li lâu nữa
một cuộc hành trình Ba-lê - Nữu-
ước chỉ phải tốn độ 24 phút đồng
hồ; còn cuộc hành trình chu vi quả
đất chỉ nói trong một giờ rưỡi là
cũng ». Nếu thật như vậy thì những
cuộc hành trình từ Âu sang Mỹ sẽ
xem thường mà mất hết lý thú. Sao
này họ nói đi Mỹ-châu cũng chẳng
khác chi mình nói chuyện đi chợ
hay là ở Huế mà đi Tourane. Hồi
ấy số người đi du lịch hoàn cầu
sẽ không biết bao nhiêu mà kể, rồi
chuyến du-lịch hoàn cầu cũng
xem thường. Sẽ không có người
mới bước chân đến Mỹ mà về xư
vội đặt chuyện nói, biết không ai
cái lại được : « Ở Argentine có cái
này... ở Nữu-ước cái kia... » Vì
sẽ có người trả lời : « Nữu-ước ?
Tôi mới đi ngang Nữu-ước sớm
mai hôm qua, tôi muốn ngừng lại,
nhưng có người bạn chờ tôi ở Ba-
lê 11 giờ trưa. Hồi đó đã 6 giờ
rưỡi sáng, tôi sợ trễ nên vội về Ba-
lê ngay. Nếu có giờ rồi tôi ngày
mai tôi lại đi Nữu-ước... »

Xem thế vì xem thường, và dễ
dàng quá, nên cuộc du-lịch hoàn-
cầu cũng không còn lý-thú. Đối với
hàng người có chí hoàn-du thì cái
quả địa cầu này nhỏ hẹp quá, họ
cần phải ra ngoài thế giới khác
như trên một tinh cầu nào khác.
Một nhà bác-học Đức đã tìm thấy
rằng có thể chế một thứ tên mà
tốc-độ trong một giây đồng-hồ
(second) đến 4 nghìn thước tây.
Ông Esnault Pelletier lại nghiên
cứu rộng ra mà bàn đến chuyện
thực - hành cuộc hoàn - du trên
Nguyệt-cầu. Ông đoán chắc rằng
chẳng bao lâu nữa thì từ cõi đất
đến mặt trăng sẽ có người qua lại.
Trước đây 30 năm, mà trước 20
năm cũng vậy, ai nghe nói đến
chuyện ấy mà không bật cười; nhưng
ngày nay chúng ta đã chứng

KHÔNG BIẾT CHỮ CỎ

HẠI KHÔNG ?

Về cái hại không biết chữ, người
xưa có thuật một chuyện : Bên
đường rừng rậm, người ta có làm cái
hầm đánh bầy heo rừng. Trước có
treo lùm bần trên dề mấy chữ to :
« Không nên lại gần nơi này ». Có
người kia không biết chữ, nên đi
gần lại mà bị sập hầm, may khỏi
chết, song cũng bị thương khá. Đó
là chuyện không biết chữ mà làm
hại cho mình; bài kể dưới này lại
là chuyện không biết chữ mà làm
hại cho người :

Một cậu thiếu niên ở Quảng-nam
đi làm ăn trong Nam, lúc này về
thăm nhà; nhà cậu ở ngoài núi
cách xa đường cái quan chừng trên
30 cây số. Cậu ở đường cái về thật
sớm mà về không tới nhà, ghé vào
trụ một nhà quen là nhà ông lão
kia (ông này trên 60 tuổi). Trong
khi nói chuyện cậu nói :

« Tôi ở đường cái lên mới tới
đây mà trời tối, đi đường nhiều
chuyện quá khổ lắm rồi thôi quá.

Ông lão hỏi :

« Trờ đi có giấy căn cước và
giấy thuế không ?

« Sao lại thiếu cái bùa hộ thân
ấy được !

« Đã có giấy sao còn hỏi thôi gì ?

« Thế mới lạ mà không ai ngờ
chớ.

« Lúc này trong các đường
nhà quê, dân làng này sang làng kia
cũng xét hỏi kỳ kèo, chuyện đó
cũng thường, nhưng ai có giấy trình
tử đi chớ có việc gì.

« Thế ra bác nghe, chớ chắc
không đi đâu nên không rõ, tôi
kể lược cho bác nghe :

Tôi từ dưới đường cái lên đây,
lính đã 2, 3 nơi hỏi giấy, có nơi có
người biết chữ coi giấy thì khà, có
nơi chỉ vai tên dân cùng ngồi đó,
cứ bắt giữ rồi không cho đi, đưa
giấy ra thì nó nói không biết chữ,
đợi ông lý ông kiểm và ông đồng gì
gi của nó tới mới xem giấy được.
Nói gì nó cũng khăng khăng như
vậy, bảo nó đi mời thì nó đưa chú đi
(cũng mất một ít xu), có nơi thì cứ
bắt ngồi đợi mãi, đợi trưa đợi tối
mới thấy ông thầy nó ra, bộ đi xiêu
ngã đang say đã bao giờ, đi chưa
tới yếm canh thì đã nghe tiếng oai
ngạt. Tôi nơi xem giấy, bên chữ
Quốc-ngữ thì không đọc được, còn
bên chữ nho thì đọc chữ được chữ
mất, xem rồi còn hỏi cận hỏi kẻ,
làm oai rầy rạt sắp dân canh rồi
mới cho đi.

Vì thế nên một đoạn đường đi
chỉ một buổi mà tôi đi trọn một
ngày mà chưa tới. Bác đã nhiều
lần, trải đời đã lâu, có thấy lúc
nào như lúc này không ?

« Có chớ : Tôi còn nhớ thuở tôi
chừng mười mấy tuổi, về là : « Cần
vương nghĩa hội » gì gì đó. (năm
binh-tiến đình-hội 1886-1887) chính
ở tỉnh Quảng-nam ta, dọc dọc theo
lối đường nhà quê có đắp lũy làm

kiến được nhiều cái phép lạ bởi
cái chiếc dĩa huyền bí của bà
tiên Khoa-học bày ra, nên chúng
ta không cười được.

Chắc có người với cái răng ngoài
cái lóp sanh-khi dày một trâm cây
số bao học quá đặng câu thì nhún
loại không thể sống được. Nhưng
phải nghĩ lại; người ta đã tìm cách
sống được trong nước, thì lo gì mà
không thể sống ở không trung
(không trung đây là nói chỗ không
có sanh khí, cái khoảng giữa các tinh
cầu : espace interplanétaire). Người
ta sẽ tạo ra một cái bầu không khí
có thể mang theo mà thở.

Đến lúc đó hạnh phúc của nhân
loại có được viên mãn không ? Ta
nào có biết ! nhưng ta cũng lấy làm
ngại lắm ! Một điều ta có thể đoán
trước là nhân loại sẽ tạo được cái
chỉ khoa-khát chuyện mới lạ; cái
chỉ ấy không sao có rồi đối nhỏ hẹp
này mà tạo được.

Giang-Hạ

TÌNH HÌNH PHÍA BẮC TRUNG KỲ

(Tiếp theo trang nhét)

(Tin tòa Khâm)

Tin ngày 13-9. — Hôm 11 Sep-
tembre, một toán lính khố xanh ở
Vinh đến đi tuần trong miền Bích-
hào (huyện Thanh - chương tỉnh
Nghệ-an) bị đảng viên Cộng-sản
đánh, phải dùng súng bắn chết và
bị thương 15 người.

Hôm 12 Septembre cũng ở Nghệ-
an, lúc 3 giờ sáng, một toán đảng
viên Cộng sản vây « ga Yên-xuân
(gần Vinh), phá bàn ghế, đánh người
xếp ga. Lính khố xanh đến giải tán
và bị bắt được 23 người. Tàu hỏa
đến ga đó, chỉ phải trễ có 10 phút
thôi, vì khi ấy dân binh tỉnh đã bị
giải tán rồi.

Cũng hôm 12 Septembre, lúc 9
giờ mai, hai toán nghịch quân —
mấy nghìn người — đến đánh
bủa phủ Hưng-nghuyên (gần Vinh)-
Lính khố xanh và tàu bay đến giải
tán : chết rất nhiều, còn bao nhiêu
thì chạy trốn.

Phía bắc và trung ương Vinh tỉnh
hình yên tĩnh.

Ở Hatinh không thấy tin báo có
chuyện gì lôi thôi.

Chiếc tàu hỏa số 12 [Septembre
ở Nam định đã chờ một đội lính
tây đến đóng tại Vinh Bến thủy
chực đối phó với tình hình.

Tin ngày 14-9. — Có tin sau cùng
ở Vinh cho hay rằng hôm 12 Sep-
tembre, lúc 5 giờ chiều, nghịch
quân đánh nhà phủ Hưng hóa toàn
hội hợp lại. Tàu bay đến giải tán,
giết chết 7 người và làm bị thương
4 người. Từ 9 giờ tối đến 3 giờ
sáng đêm hôm ấy, mấy toán biệt
tinh vây nhà huyện Nam đoàn, nhưng
lính khố xanh ở chợ sẵn đó đuổi
và giải tán được. Nghịch quân
mang tử thi những người chết và
những người bị thương chỉ để lại
có 7 cái tử thi thôi. Kỳ này vì trời
tối quá nên không rõ số nghịch

AI LÀ BẠN ĐAU RĂNG ?

Ông TẠ-DUY-HIỆN làm ở nhà
thương Nhựt-trang - Quinhon, nay
đã về lại nhà thương Tây (Consul-
tation Européenne) ở Tourane trong
15 ngày kể từ 10 đến 25 Septembre
này.

Q. C.

dần, mỗi đoạn đường đều có trại
lính canh, để xét giấy thông
hành rồi mới cho đi. Những khách
đi đường cũng lấy làm khó khăn
lắm, song lúc bấy giờ người ta còn
học chữ Hán nhiều chưa có lối
chữ A B này, nên người canh
gác xem giấy được và chỉ một
tờ thông hành có dấu lý trưởng ký
là được. Ngày nay một cái giấy đã
hai ba chữ chữ mà dân gian nhiều
người không học, nên xem giấy
không được mà có cái nạn lôi thôi
trẻ nãi như vậy chớ sao ?

— Nhưng chữ quốc-ngữ dễ học
kia mà, ng e nói người mình học
nhiều và tiến bộ hơn xưa nhiều.

— Đó là e ! một đối nơi thành
phố kin, chớ ở dân gian không có
trường tư thì cuối n o mà học, dễ
mà không học thì biết chữ sao
được ?

— Nói như bác thì trong nhà quê
ta lại nhiều kẻ dốt hơn trước chớ
gì. Chỉ một cái giấy căn cước và
giấy thuế mà 30 mới ông này thầy
kia tới xem, kéo dài kéo nhay mất
cả nửa giờ làm ăn của người ta, cái
hại không biết chữ làm lụy cho
người ta cũng không ít !

Xem câu chuyện trên mà thấy
được hai điều hại :

1 là những người canh gác không
biết chữ thành gây ra chuyện lôi
thôi.

2 là mấy ông chức dịch làng, có
nấy mấy tên dân cùng đã canh đêm
lại canh ngày mà mình cứ nằm nhà
rượu chè, lại còn dọa nạt mấy tên
dân cùng k a.

Đường khoảng nào mà trong dân
quê cần phải canh p ông thì nhà
chuyên trách cũng nên chọn người
biết chữ cho k ỏi sinh đời lôi thôi.

Nghe chắc

quân có đến bao nhiêu.

Hôm 13 Septembre, ở Vinh không
có gì đáng tin.

Tàu bay đi dò thám ở miền phía
bắc và phía tây Vinh thì thấy
nhiều đám cháy, hoặc cháy xong
hoặc còn đang cháy.

Ở Hatinh tình hình tưởng như đã
yên ổn.

Mấy tay chủ động đã bị bắt. Trong
số ấy có vài người do các làng bắt
nộp. Theo cuộc điều tra thì những
cuộc biến tình khắp Vinh Hatinh
do đã sắp đặt từ trước. Những tay
chủ động trong mấy cuộc đó nói
với dân binh tỉnh ở Kỳ-an rằng
lính khố xanh ở Hatinh nổi lên
khởi nghịch và quân lính bên Tàu
sang đã đến bến. Dân binh tỉnh đều
có nhận mỗi người 0\$20.

Tin ngày 15-9. — Ở Vinh cũng
như ở Hatinh không có cuộc biến
tình nào khác nữa. Quan Công-sư
Hatinh cho bay địch xác rằng ở
phía bắc tỉnh ấy thì yên tĩnh hẳn,
dù ở chặn giữa thì đảng Cộng sản
vẫn còn đương vận-dộng. Quan
Công-sư lại khen một người thợ kỹ
giấy thép Annam vì người này
không sợ những lời hăm dọa mà
bổ sớ.

Cần dùng

Cần dùng hai người thợ ảnh 1 người
retoucher, 1 người opérateur và biết sáo
sắc các loại nhạc. Ai làm xin viết thư
thương lượng.

NGUYỄN-CHÁNH
Commerçant
Daiet

Ai bảo ảnh tráng-men đắt ?

Hiện Hương-Kỳ muốn cho ảnh tráng-men lưu-hành được
rộng nên đã tính hạ giá để chiêu khách. Các Ngài nên quá bộ
đến xem mới biết ảnh tráng-men ngũ sắc có nhiều kiểu đẹp lạ
lùng.

Xin chú ý !

CAO - ĐƠN - HOÀN - TÂN

bán ở

VĨNH-HUNG-TƯỜNG

Không phải tự chế chỉ chọn lựa các nơi có thật hay thật kính
nghe lời khuyên của bác.

Các ngài có mua ít bị làm.

Tiền thật mua của giả làm khi oan gia !

Các ngài hãy thử mua thử đầu Việt-nam trị bá chứng, dùng

thử mới rõ lời rao là thật.

Không theo đặt làm lời để loạn trí các ngài.

Nay kính cáo

S. E. T. E. G. A.

SOCIETE D'ENTREPRISES DE TRANSPORTS & GARAGES D'ANNAM

Hội S. E. T. E. G. A. là hội trách-nhiệm lưu-ban, vốn được thay đổi, hội số lại
Quinhon, xin báo cáo các ngài biết rằng hội định kêu thêm vốn 20 000\$00 nữa, cho
được 40 000\$00.

Hội S. E. T. E. G. A. trước đã thành-lập theo thức Hội chuyên-trách tập-cổ thường,
đã khởi-sự ngày 17 Avril 1927, và mới đây (xem báo Tiếng-Dân số 278) đã đổi lại
theo thức hội bấy giờ, để cho các ngài cổ-đồng, chỉ chịu trách-nhiệm nội cổ-phần
của mình chung, và nếu mua ra hội, thì có thể ra được.

Năm đầu hội S. E. T. E. G. A. đã mở hai hãng sửa xe (garages) lớn ở Quinhon và
Nhựt-trang. Long-châm chỉ về nghề-nghiep và sự tiến-xã của thợ-thuê đã làm cho
hội được đóng góp hàng-thành-ti.

Hội thêm vốn là để được đủ tiền lưu-dòng mà tổ-chức việc buôn bán xe ca-mỹ-
ông (camions) và xe hơi (voitures automobiles) mà các nhà Tây-sơn lòng kỹ-thảo
cho hội.

Mỗi phần hùn là 100\$00. Những phần hùn kỳ sẽ đến - nhận trong tờ kêu thêm
vốn của hội.

Các giấy phần hùn phải đính kèm theo mà gửi đến cho Hội-Sở ở Qui-nhơn, hoặc
gửi cho Trung-Pháp Ngân-hàng (Banque Franco-Chinoise) hay Đông-Dương Ngân-
hàng (Banque de l'Indochine) để ghi vào sổ của hội, lại phải để cho đủ tên, họ,
chỗ sinh đẻ, nghề nghiệp, chớ ở.

Số vốn kêu thêm đó, khi nào đủ, thì khóa sổ. Nhưng chậm lắm là 30 septembre
1930. Quá hạn kỳ, những phần hùn không nhận, sẽ trả lại cho chủ kỳ, phí trả trả
lại về phần hội chịu.

Có các việc gì, xin hỏi Monsieur le Directeur gérant de la S. E. T. E. G. A. ở
Quinhon.

NƯỚC MẮM BẮC-ĐẦU

Của

ĐÔNG-LÊ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

NGÂN BỐN 15 000\$00

Số làm lại của Bắc-Đầu cách tỉnh lỵ 1 kilômetre

Đã được nhiều nhà du lịch tây và ta tới quan sát tại sở làm, chứng chỉ sự tinh
lệch và được đặc biệt ban khen là ngon không pha chế, có thể để hàng mấy mươi
năm không ròi mùi.

Bà, hiện đã bán khắp cả Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ và Ai-lao.
Mong rằng các ngài lưu tâm bảo người nhà mua nước mắm Bắc-Đầu để dâng
hay đem làm quà cho bạn bè còn hơn cho người khác.

Thơ và tiền bạc xin gửi cho M. TRẦN NHẬT TÂN là Directeur của bản này
ĐÔNG-LÊ THƯƠNG-CỤC

